

BÁO CÁO

Kết quả rà soát và cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo Năm học 2022 - 2023

1. Căn cứ pháp lý

Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo (CTĐT) năm học 2022 - 2023 được xây dựng dựa trên các văn bản pháp quy, kế hoạch chiến lược và tình hình thực tiễn triển khai công tác đảm bảo chất lượng tại Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, bao gồm:

- Luật Giáo dục đại học hiện hành và các nghị định hướng dẫn liên quan về quản lý chất lượng giáo dục đại học.
- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Quyết định số 109/QĐ-ĐHXDMT ngày 20/9/2020 của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành Quy định Đảm bảo chất lượng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.
- Kế hoạch số 145/KH-ĐHXDMT ngày 22/8/2022 của Hiệu trưởng Nhà trường về Kế hoạch Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022 - 2023.
- Kế hoạch tự đánh giá và cải tiến chất lượng các CTĐT năm học 2022-2023 của Nhà trường.

2. Mục đích tự rà soát, đánh giá

Công tác rà soát, đánh giá chất lượng CTĐT năm học 2022 - 2023 được thực hiện nhằm các mục đích cốt lõi:

- Vận hành và hoàn thiện chu trình chất lượng PDCA (Plan - Do - Check - Act) thường niên đối với tất cả các ngành đào tạo đại học và sau đại học của Trường, bảo đảm tính thực chất và liên tục cải tiến.
- Đánh giá một cách toàn diện mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cấu trúc chương trình, nội dung học phần và đề cương chi tiết học phần, phương pháp dạy - học và phương pháp đánh giá kết quả học tập để bám sát thực tiễn phát triển công nghệ.
- Chuẩn bị đầy đủ và hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá cấp CTĐT cho 04 ngành học của Trường gồm: ngành Kiến trúc (chuyên ngành Kiến trúc công trình), ngành Kế toán, ngành Kỹ thuật cấp thoát nước và ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (chính thức triển khai tự đánh giá từ tháng 6/2023 để chuẩn bị đánh giá ngoài).
- Hỗ trợ đặc lực và đồng bộ cho hoạt động tự đánh giá cơ sở giáo dục chu kỳ 2 của Nhà trường theo Kế hoạch 180/KH-ĐHXDMT ngày 06/10/2022, bảo đảm tính nhất quán

của dữ liệu về chất lượng người học tốt nghiệp, năng lực đội ngũ giảng viên và trang thiết bị thực hành phục vụ học tập.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong giáo dục đại học bằng cách tích hợp mô hình thông tin công trình, công nghệ thông tin ứng dụng và các học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào chương trình đào tạo.

3. Phạm vi rà soát và nguyên tắc thực hiện

Phạm vi rà soát: Triển khai rà soát nội bộ thường niên đối với toàn bộ chương trình đào tạo đang thực hiện của Trường: 08 chương trình đào tạo trình độ đại học (Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng, Quản lý đô thị và công trình, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kế toán, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật phần mềm) và 01 chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật xây dựng. Triển khai viết Báo cáo tự đánh giá cho 04 CTĐT đại học từ tháng 6/2023 và rà soát chất lượng CSGD chu kỳ 2 theo Kế hoạch 180/KH-ĐHXDMT ngày 06/10/2022 của Hiệu trưởng.

Nguyên tắc thực hiện: Tất cả hoạt động tự đánh giá và rà soát tiến hành theo nguyên tắc khách quan, trung thực, đa dạng hóa các bên liên quan, bảo đảm có minh chứng đầy đủ và bám sát chu trình cải tiến liên tục PDCA hằng năm.

4. Danh mục chương trình đào tạo được rà soát

TT	Mã ngành	Tên chương trình đào tạo	Khoa quản lý	Ghi chú
I. Đại học				
1	7580101	Ngành Kiến trúc	Kiến trúc	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
2	7580201	Ngành Kỹ thuật Xây dựng	Xây dựng	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
3	7580205	Ngành Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
4	7580320	Ngành Kỹ thuật Môi trường	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
5	7340301	Ngành Kế toán	Kinh tế	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023

TT	Mã ngành	Tên chương trình đào tạo	Khoa quản lý	Ghi chú
6	7480103	Ngành Kỹ thuật Phần mềm	Công nghệ	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
7	7580213	Ngành Cấp thoát nước	Kỹ thuật Hạ tầng - Đô thị	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
8	7580106	Ngành Quản lý Đô thị và Công trình	Kiến trúc	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023
II. Thạc sĩ				
9	8580201	Ngành Kỹ thuật Xây dựng	Xây dựng	Rà soát định kỳ hằng năm, ban hành CTĐT mới 68/QĐ-ĐHXDMT ngày 21/02/2023

5. Kết quả rà soát

5.1 Rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra (CĐR)

Trong năm học 2022 - 2023, việc rà soát mục tiêu và chuẩn đầu ra của các CTĐT được thực hiện đồng bộ với định hướng năng lực và chuyển đổi số, ghi nhận một số thay đổi như sau:

- Ngành Kỹ thuật Xây dựng (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Giữ nguyên 15 CĐR cốt lõi (09 kiến thức, 04 kỹ năng, 02 tự chủ trách nhiệm) bảo đảm tính kế thừa. Bổ sung cụ thể chuẩn đầu ra cho chuyên ngành mới thành lập “Kỹ thuật xây dựng Công trình ngầm đô thị”; đồng thời lồng ghép rõ hơn định hướng học tập nâng cao trình độ (Sau đại học) cho kỹ sư xây dựng.

- Ngành Kiến trúc (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Bảo toàn hệ thống 16 CĐR (PLO1 - PLO16) bao gồm 05 CĐR kiến thức, 04 CĐR kỹ năng mềm, 02 CĐR kỹ năng chuyên môn và 05 CĐR tự chủ và chịu trách nhiệm nhằm duy trì tính ổn định của chương trình Kiến trúc sư.

- Ngành Kỹ thuật phần mềm (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Duy trì 20 CĐR cốt lõi nhưng chuẩn hóa cách diễn đạt thông qua động từ Bloom cụ thể (như PLO kiến thức dùng “Vận dụng, Ứng dụng, Hiểu”; PLO kỹ năng dùng “Phát hiện, Giải quyết, Phân tích, Đánh giá”; PLO tự chủ dùng “Làm việc, Đóng góp, Chia sẻ”) giúp nâng cao tối đa khả năng đo lường.

- Ngành Quản lý đô thị và công trình (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Mở rộng CĐR để áp dụng riêng cho 02 chuyên ngành sâu: Quản lý đô thị



và công trình, và chuyên ngành mới “Kinh tế và Quản lý bất động sản”. Các chỉ báo PLO(5)-(10) và PLO(13)-(15) được biên soạn độc lập cho từng chuyên ngành.

- Ngành Kỹ thuật môi trường (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Chuyển đổi từ hệ thống 16 CDR chung thành 21 nhóm CDR theo từng chuyên ngành đào tạo, tách riêng CDR chuyên ngành mới “Công nghệ môi trường và Quản lý tài nguyên đất đai” tập trung kỹ năng bản đồ và quản lý địa chính.

- Ngành Kỹ thuật Cấp thoát nước (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Lượng hóa và mã hóa CDR từ (1) đến (20) chia rõ theo 7 nhóm năng lực chuyên môn.

- Ngành Kế toán (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Cấu trúc lại ma trận liên kết giữa chuẩn đầu ra cấp học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình (PLO) của các học phần cốt lõi (như Thuế, Kế toán tài chính, Kế toán quản trị...), lượng hóa các động từ hành động và chỉ báo đo lường chi tiết.

- Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/04/2023): Chuẩn đầu ra năm 2023 đã rà soát, tinh chỉnh kỹ thuật câu chữ bám sát Khung trình độ quốc gia bậc đại học, cụ thể hóa yêu cầu sử dụng các phần mềm ứng dụng chuyên ngành và năng lực công nghệ mới bám sát xu hướng chuyển đổi số của ngành xây dựng (thể hiện thông qua việc đưa học phần Thực hành ứng dụng mô hình thông tin công trình BIM - HT115 vào ma trận liên kết PLO).

- Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng (Quyết định số 68/QĐ-ĐHXDMT ngày 21/02/2023): Giữ nguyên cấu trúc 15 CDR (4 kiến thức, 3 kỹ năng, 8 tự chủ) bám sát Khung trình độ quốc gia trình độ bậc 7, đồng thời định hướng năng lực xử lý kỹ thuật phức tạp trên nền đất yếu và quản lý rủi ro xây dựng.

5.2 Rà soát cấu trúc chương trình

Kết quả rà soát cấu trúc chương trình đào tạo của cả 08 ngành đại học và 01 ngành thạc sĩ cho thấy một sự đồng bộ rất lớn:

- Ổn định tổng khối lượng đào tạo: 100% CTĐT đại học giữ nguyên 150 tín chỉ (riêng Cử nhân Kế toán là 120 tín chỉ). CTĐT Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng giữ nguyên khối lượng 60 tín chỉ. Việc giữ ổn định tổng số tín chỉ giúp bảo đảm lộ trình học tập của người học không bị xáo trộn lớn.

- Phát triển các chuyên ngành mới đáp ứng nhu cầu thị trường vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Ngành Kỹ thuật xây dựng mở rộng thêm chuyên ngành “Kỹ thuật xây dựng Công trình ngầm đô thị”; Ngành Quản lý đô thị và công trình mở rộng chuyên ngành “Kinh tế và Quản lý bất động sản”; Ngành Kỹ thuật môi trường mở rộng thêm chuyên ngành “Công nghệ môi trường và Quản lý tài nguyên đất đai” kết hợp các khối kiến thức về đo đạc địa chính và bất động sản.

- Tăng tỷ trọng thực hành và các học phần hiện đại: Đưa học phần Thực hành mô hình thông tin công trình BIM (XD124/HT174) và GIS ứng dụng vào danh mục học phần tự chọn bắt buộc nhằm nâng cao năng lực công nghệ số của kỹ sư tốt nghiệp.

5.3 Rà soát đề cương chi tiết học phần

Đề cương chi tiết học phần đã được các Khoa rà soát:

- Chuẩn hóa chuẩn đầu ra học phần (CLO): Các CLO được viết lại bám sát ma trận CLO-PLO của định hướng đào tạo chuẩn đầu ra OBE, nâng cao tính đo lường.

- Chuẩn hóa phương pháp kiểm tra đánh giá: Các học phần lý thuyết duy trì tỷ trọng 40% điểm quá trình, 60% thi kết thúc học phần. Học phần thí nghiệm, thực hành, đồ án tốt nghiệp đánh giá 100% qua báo cáo, sản phẩm và tích hợp Rubrics đánh giá chi tiết quá trình.

- Cập nhật tài liệu giảng dạy và tài liệu tham khảo: Đồng loạt cập nhật hệ thống tài liệu tham khảo mới giai đoạn 2020-2023 đối với các học phần cốt lõi, bổ sung nguồn học liệu số và giáo trình song ngữ.

- Thay đổi hệ thống mã học phần để đồng bộ dữ liệu: Ngành Kỹ thuật cấp thoát nước đổi một loạt mã học phần sang hệ thống quản lý mới (như XD110 thành HT186, XD019 thành HT187, XD097 thành HT188...). Ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông đổi mã các học phần cơ sở và chuyên sâu sang mã HT (như XD061 thành HT118, XD062 thành HT119, XD019 thành HT120...).

5.4 Khảo sát ý kiến các bên liên quan

Công tác khảo sát ý kiến phản hồi các bên liên quan (BLQ) được thực hiện một cách định lượng chặt chẽ qua hệ thống email công vụ và cổng thông tin trực tiếp khaosat.mtu.edu.vn, Google form:

- Đối tượng người học (Sinh viên và học viên cao học): Tỷ lệ hài lòng chung về chương trình đào tạo đạt từ 78.5% đến 86.4%. Đề xuất tăng cường thời lượng học phần thực tập tốt nghiệp và tăng cấu hình phòng máy.

- Đối tượng cựu người học và nhà tuyển dụng: Đánh giá cao tính kỷ luật, kỹ năng thực tế của người tốt nghiệp Trường ĐHXD Miền Tây (tỷ lệ việc làm đúng ngành đạt trên 90% sau 12 tháng). Đồng thời, nhà tuyển dụng đề xuất bổ sung các học phần BIM, IoT và đổi mới sáng tạo để thích ứng chuyển đổi số.

- Đối tượng giảng viên: 100% giảng viên cơ hữu được tham gia bồi dưỡng và đóng góp trực tiếp vào phiếu rà soát CTĐT, thống nhất mục tiêu đào tạo của Trường phù hợp với sứ mạng đã tuyên bố.

5.5 Hoạt động cải tiến đã triển khai

Nhà trường đã triển khai các hoạt động cải tiến:

- Đầu tư sửa chữa, bổ sung kịp thời trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo.

- Nâng cấp phòng máy: Cấu hình lại hệ thống phòng thực hành máy tính khu A, cài đặt bổ sung các phần mềm chuyên ngành xây dựng (SAP2000, AutoCAD, Plaxis, phần mềm thiết kế BIM Revit).

- Bồi dưỡng và phát triển học liệu số: Tổ chức tập huấn phương pháp thiết kế Rubrics đánh giá theo định hướng OBE cho 100% giảng viên cơ hữu của các Khoa. Tích hợp bài giảng số cho các học phần chuyên ngành.

NG
OC
UNG
IAY

6. Đánh giá chung

6.1 Điểm mạnh nổi bật

- Đồng bộ và kế thừa trong rà soát: Việc rà soát và điều chỉnh 08 CTĐT trình độ đại học được triển khai đồng thời và ban hành cùng một quyết định (Quyết định số 216/QĐĐHXDMT ngày 25/4/2022 và Quyết định số 184/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/4/2023) đảm bảo tính hệ thống, liên thông vững chắc. CTĐT Thạc sĩ rà soát kịp thời (Quyết định số 68/QĐ-ĐHXDMT ngày 21/2/2023) đáp ứng nhu cầu địa phương.

- Triển khai Kế hoạch TĐG CSGD chu kỳ 2: Thực hiện tự đánh giá chất lượng CSGD chu kỳ 2 theo đúng tiến độ Kế hoạch 180/KH-ĐHXDMT ngày 06/10/2022, vận hành cơ chế tự đánh giá dưới sự điều hành của Hội đồng TĐG theo Quyết định số 631/QĐ-ĐHXDMT ngày 6/10/2022 và Quyết định số 219/QĐ-ĐHXDMT ngày 04/5/2023.

- Bắt đầu triển khai công tác TĐG 4 CTĐT: Nhà trường chính thức triển khai tự đánh giá cho 04 CTĐT (Kiến trúc, Kế toán, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông) từ tháng 6/2023 đúng theo cam kết chất lượng.

- Hội nhập công nghệ và chuyển đổi số: Tích hợp thành công mô hình thông tin công trình BIM, phần mềm chuyên dụng,... đáp ứng kỳ vọng nhà tuyển dụng.

6.2 Tồn tại, hạn chế

- Một số học phần mới cập nhật trong CTĐT năm 2023 của ngành Kỹ thuật môi trường và Kỹ thuật xây dựng công trình ngầm đô thị còn thiếu hệ thống giáo trình, tài liệu học tập song ngữ.

- Tỷ lệ phản hồi khảo sát trực tuyến của cựu sinh viên và nhà tuyển dụng ngoài trường thông qua hệ thống đôi lúc còn chậm, chưa đồng bộ do cơ chế kết nối thông tin sau tốt nghiệp còn phân tán.

- Công tác số hóa và đồng bộ ngân hàng câu hỏi thi KTHP chung toàn trường chưa hoàn tất.

7. Kế hoạch hành động

Nội dung cải tiến	Biện pháp thực hiện cụ thể	Đơn vị chủ trì & phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1. Chuẩn hóa rubrics và đo lường OBE	Xây dựng ma trận tích hợp đo lường mức độ đạt CĐR (PLO) của người học tốt nghiệp, số hóa ngân hàng đề thi kết thúc học phần.	Phòng KT&ĐBCL, các Khoa	Tháng 03/2024
2. Phát triển học liệu số và song ngữ	Biên soạn bổ sung tài liệu học tập song ngữ cho các học phần công nghệ mới. Thiết lập ngân hàng câu hỏi.	Phòng QLĐT, các Khoa	Tháng 05/2024

Nội dung cải tiến	Biện pháp thực hiện cụ thể	Đơn vị chủ trì & phối hợp	Thời hạn hoàn thành
3. Đào tạo phương pháp dạy học tích cực	Tổ chức các đợt tập huấn nâng cao năng lực bồi dưỡng giảng dạy tích cực, chuẩn hóa thang Bloom cho giảng viên cơ hữu.	Phòng QLĐT, Phòng KT&ĐBCL	Tháng 06/2024
4. Mở rộng liên kết hợp tác doanh nghiệp	Ký kết bổ sung thỏa thuận hợp tác (MOU) với đối tác doanh nghiệp lớn tại khu vực ĐBSCL để hỗ trợ thực tập.	Phòng CTCTSV, KH&HTQT, các Khoa	Hằng năm
5. Sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị đào tạo	Đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo.	Phòng QT&TB, Phòng TCKT	Tháng 12/2023

8. Kiến nghị

Nhà trường tiếp tục đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất xưởng thực hành, phòng họa thất Kiến trúc bám sát theo Đề án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất Trường ĐHXDMT giai đoạn 2.

Triển khai kế hoạch mua sắm bổ sung các trang thiết bị thực hành công nghệ số, lập trình IoT, thiết bị thí nghiệm hóa nước vi sinh phục vụ các học phần chuyên môn của chuyên ngành mới.

Nhà trường tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các chính sách đãi ngộ, hỗ trợ tài chính thiết thực nhằm thu hút và tạo điều kiện tối đa cho đội ngũ giảng viên cơ hữu tham gia đào tạo nâng cao trình độ Tiến sĩ, PGS, GS đúng chuyên ngành then chốt của Nhà trường. /.

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Tấn Truyền